

Số: 2763 /QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày 27 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai và đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 402/TTr-STNMT-VP ngày 18/6/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai và đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

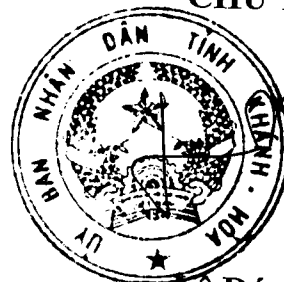
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Công TTĐT tỉnh, Công TTĐT CCHC tỉnh;
- Trung tâm CNTT&DVHCCTT tỉnh;
- Lưu: VT, LH, ĐL. 78

CHỦ TỊCH



Lê Đức Vinh

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI, ĐĂNG KÝ BIÊN PHÁP BẢO ĐÀM
THUỘC THÂM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2783/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

1. Thủ tục xác định lại diện tích đất ở đối với hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận (Mã số TTHC: T-KHA-266966-TT, có 01 quy trình)

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Chi nhánh hoặc Văn phòng Đăng ký Đất đai	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	- Tiếp nhận, Kiểm tra hồ sơ theo quy định; - Chuyển bước 2	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định thì hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.	0,5	
Chi nhánh hoặc Văn phòng Đăng ký Đất đai	Bước 2	Chuyển thông tin địa chính	Tổ/Phòng Đăng ký chính lý, biến động đất đai	Kiểm tra hồ sơ đã cấp Giấy chứng nhận trước đây; chuyển thông tin địa chính để xác nhận định nghĩa vụ tài chính	- Hồ sơ - Phiếu chuyển thông tin địa chính (theo mẫu 01/LCHS Thông tư 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT)	03	
Chi cục Thuế	Bước 3	Xác định nghĩa vụ tài chính	Cán bộ, công chức của Chi cục Thuế được giao nhiệm vụ	Xác định và ban hành thông báo nghĩa vụ tài chính	Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính	03	
Chi nhánh hoặc Văn phòng Đăng ký Đất đai	Bước 4	Thực hiện nghĩa vụ tài chính, nộp chứng từ	Người sử dụng đất	Người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính, nộp chứng từ cho Bộ phận một cửa		Dừng tính thời gian	
Chi nhánh hoặc Văn phòng Đăng ký Đất đai	Bước 5	Tiếp nhận chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính	Bộ phận một cửa	Tiếp nhận bổ sung hồ sơ khi nhận được chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính, chuyển đến Chi nhánh hoặc Văn phòng Đăng ký Đất đai	Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính	0,5	
Chi nhánh hoặc Văn phòng Đăng ký Đất đai	Bước 6	In, trình Giấy chứng nhận	Phòng Đăng ký chính lý, biến động đất đai	In, trình Giấy chứng nhận	- Hồ sơ - Giấy chứng nhận	0,5	

Chi nhánh hoặc Văn phòng Đăng ký Đất đai	Bước 7	Ký Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Chi nhánh hoặc Văn phòng Đăng ký Đất đai	Ký Giấy chứng nhận	Hồ sơ - Giấy chứng nhận	1,0	
Chi nhánh hoặc Văn phòng Đăng ký Đất đai	Bước 8	Cập nhật hồ sơ	Phòng Đăng ký chính lý, biên động đất đai	Cập nhật hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	Hồ sơ địa chính theo thông tư 24/2014/TT-BTNMT	0,5	
Chi nhánh hoặc Văn phòng Đăng ký Đất đai	Bước 9	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Trả kết quả cho công dân			

Hồ sơ được lưu tại Tủ/Phòng Đăng ký chính lý biên động đất đai, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Chi nhánh hoặc Văn phòng Đăng ký Đất đai Khánh Hòa và lưu trữ theo quy định hiện hành.

2. Thủ tục điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước 01/7/2004 (Mã số TTHC: BTM-KHA-265069, có 02 quy trình)

2.1. Quy trình số 1 (Mã số TTHC: BTM-KHA-265069-01 thực hiện đối với trường hợp không phải báo cáo Thủ tướng chính phủ)

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Chi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ theo quy định; - Chuyển bước 2.	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định thì hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống. 	0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Phòng chuyên môn Giải quyết hồ sơ					
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.1	Phân công giải quyết hồ sơ	Trưởng phòng Nghiệp vụ CCQLĐĐ	Giao người giải quyết hồ sơ	Giao việc trên phần mềm	0,5	

Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.2	Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên thuộc CCOQLĐĐ	- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm định, lấy ý kiến hoặc xác minh thực địa (Trường hợp cần xác minh thực địa, lấy ý kiến các cơ quan liên quan thì tạm dừng giải quyết hồ sơ trên hệ thống; Các cơ quan được lấy ý kiến phối hợp có trách nhiệm góp ý theo thời gian quy định tại Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015).	Dự thảo Tờ trình và Quyết định điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (Theo mẫu số 02, 03, 05, Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT)	08	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.3	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo CCOQLĐĐ	Trưởng phòng NV CCOQLĐĐ	- Trường hợp đủ điều kiện thì trình UBND tỉnh hồ sơ điều chỉnh Quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. - Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPPC của Văn phòng Chính phủ).	02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.4	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo CCOQLĐĐ	Kiểm tra nội dung tờ trình, nội dung dự thảo Quyết định.	Chuyển việc trên phần mềm, Tờ trình đã được ký này, dự thảo Quyết định (Theo mẫu tại Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT)	02	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh quyết định điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	Tờ trình đã duyệt và Quyết định điều chỉnh đã ký này (Theo mẫu tại Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT)	02	
UBND tỉnh	Bước 4	Ban hành Quyết định điều chỉnh.	UBND tỉnh	Ký Quyết định điều chỉnh Quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	Quyết định điều chỉnh theo Thông tư 30/2014/TT-BTNMT.	05	
UBND tỉnh	Bước 4.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh		0.25	
UBND tỉnh	Bước 4.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo Quyết định điều chỉnh theo Thông tư 30/2014/TT-BTNMT.	2	
UBND tỉnh	Bước 4.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định điều chỉnh theo Thông tư 30/2014/TT-BTNMT.	0.5	
UBND tỉnh	Bước 4.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo Quyết định điều chỉnh theo Thông tư 30/2014/TT-BTNMT.	1	
UBND tỉnh	Bước 4.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt	Quyết định điều chỉnh theo Thông tư 30/2014/TT-BTNMT.	1	
UBND tỉnh	Bước 4.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên	Văn thư/Bộ phận một cửa	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên môn	Quyết định điều chỉnh theo Thông tư 30/2014/TT-BTNMT.	0.25	

Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5	Trả kết quả, lưu hồ sơ	Bộ phận một cửa	Trả kết quả cho tổ chức, chuyển hồ sơ cho bộ phận lưu trữ					
Hồ sơ được lưu tại Chi cục Quản lý đất đai, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ qua cơ quan lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường và lưu trữ theo quy định hiện hành.									

2.2. Quy trình số 2 (Mã số TTHC: BTM-KHA-265069-02 thực hiện đối với trường hợp phải báo cáo Thủ tướng chính phủ)

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ theo quy định; - Chuyển bước 2.	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hạn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định thì hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).	0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Phòng chuyên môn Giải quyết hồ sơ					
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.1	Phân công giải quyết hồ sơ	Trưởng phòng Nghiệp vụ CCQLĐĐ	Giao người giải quyết hồ sơ	Giao việc trên phần mềm	0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.2	Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên thuộc CCQLĐĐ	- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm định, lấy ý kiến hoặc xác minh thực địa (Trường hợp cần xác minh thực địa, lấy ý kiến các cơ quan liên quan thì tạm dừng giải quyết hồ sơ trên hệ thống; Các cơ quan được lấy ý kiến phối hợp có trách nhiệm góp ý theo thời gian quy định tại Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015) - Trường hợp đủ điều kiện thì trình UBND tỉnh hồ sơ điều chỉnh Quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. - Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo Thông báo trả	Dự thảo Tờ trình và Quyết định điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (Theo mẫu số 02, 03, 05, Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT) và dự thảo văn bản UBND tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để báo cáo ITCP Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).	08	

				hồ sơ.				
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.3	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo CCQLĐĐ	Trưởng phòng NV CCQLĐĐ	Kiểm tra nội dung, thể thức tờ trình, nội dung dự thảo Quyết định, hồ sơ trước khi trình lãnh đạo CCQLĐĐ.	Chuyển việc tên phần mềm, Tờ trình đã được ký nháy, dự thảo Quyết định.	02		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.4	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo CCQLĐĐ	Kiểm tra nội dung tờ trình, nội dung dự thảo Quyết định và văn bản UBND tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường	Trình duyệt hồ sơ trên phần mềm, Tờ trình và văn bản UBND tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường đã được ký nháy, dự thảo Quyết định.	02		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh quyết định điều chỉnh	Tờ trình đã duyệt, Quyết định điều chỉnh và văn bản UBND tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường đã được ký nháy.	05		
UBND tỉnh	Bước 4	Phát hành văn bản và gửi hồ sơ về Bộ Tài nguyên và Môi trường	UBND tỉnh	Gửi hồ sơ đến Bộ Tài nguyên và Môi trường để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.	Văn bản UBND tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường	05		
UBND tỉnh	Bước 4.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND		0.25		
UBND tỉnh	Bước 4.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo Văn bản UBND tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường	2		
UBND tỉnh	Bước 4.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Văn bản UBND tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường	0.5		
UBND tỉnh	Bước 4.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo Văn bản UBND tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường	1		
UBND tỉnh	Bước 4.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt	Văn bản UBND tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường	1		
UBND tỉnh	Bước 4.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên môn	Văn thư/ Bộ phận một cửa	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên môn	Văn bản UBND tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường	0.25		
Bộ Tài nguyên và Môi trường (Văn phòng UBND tỉnh theo dõi)	Bước 5	Thẩm định hồ sơ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ. Trường hợp việc điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ có liên quan đến bộ, ngành khác thì trong vòng 10 ngày, Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm lấy ý kiến các bộ, ngành có liên quan trước khi trình Thủ tướng Chính phủ.		10		

UBND tỉnh	Bước 6	Ban hành quyết định	UBND tỉnh	Sau khi có ý kiến chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh ban hành Quyết định điều chỉnh Quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	Quyết định điều chỉnh (mẫu số 02, 03, 05, Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT)	05
UBND tỉnh	Bước 6.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh		0,25
UBND tỉnh	Bước 6.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo Quyết định điều chỉnh (mẫu số 02, 03, 05, Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT)	2
UBND tỉnh	Bước 6.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định điều chỉnh (mẫu số 02, 03, 05, Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT)	0,5
UBND tỉnh	Bước 6.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo Quyết định điều chỉnh (mẫu số 02, 03, 05, Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT)	1
UBND tỉnh	Bước 6.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt	Quyết định điều chỉnh (mẫu số 02, 03, 05, Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT)	1
UBND tỉnh	Bước 6.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên môn	Văn thư/Bộ phận một cửa	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên môn	Quyết định điều chỉnh (mẫu số 02, 03, 05, Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT)	0,25
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 7	Trả kết quả, lưu hồ sơ	Bộ phận một cửa	Trả kết quả cho tổ chức, chuyển hồ sơ cho bộ phận lưu trữ		
Hồ sơ được lưu tại Chi cục Quản lý đất đai, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ qua cơ quan lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường và lưu trữ theo quy định hiện hành.						

3. Thủ tục gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo (Mã số TTHC: BTM-KHA-265080, có 02 quy trình)

3.1. Quy trình số 1 (Mã số TTHC: BTM-KHA-265080-01 thực hiện đối với trường hợp xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận)

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Chi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ theo quy định; - Chuyển bước 2.	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định thì hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số	0,5	

						01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Phòng chuyên môn Giải quyết hồ sơ					0,25	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.1	Phân công giải quyết hồ sơ	Trưởng phòng Quy hoạch CCQLĐĐ.	Giao người giải quyết hồ sơ	Giao việc trên phần mềm		0,25	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.2	Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên thuộc CCQLĐĐ	Thẩm định hồ sơ; trường hợp đủ điều kiện được gia hạn thì trình UBND tỉnh quyết định gia hạn sử dụng đất. (Trường hợp cần xác minh thực địa, lấy ý kiến các cơ quan liên quan thì tạm dừng giải quyết hồ sơ trên hệ thống. Các cơ quan được lấy ý kiến phải hợp có trách nhiệm góp ý theo thời gian quy định tại Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015)	Dự thảo tờ trình và dự thảo Quyết định gia hạn sử dụng đất (mẫu số 13/ĐK, Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT) Trường hợp không đủ điều kiện, Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).		0,25	Kèm file dự thảo tờ trình, Quyết định.
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.3	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo CCQLĐĐ	Trưởng phòng Quy hoạch CCQLĐĐ	Kiểm tra nội dung, thể thức tờ trình, nội dung dự thảo Quyết định, hồ sơ trước khi trình lãnh đạo CCQLĐĐ.	Dự thảo tờ trình đã được ký nháy, dự thảo Quyết định.		0,25	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.4	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo CCQLĐĐ	Kiểm tra nội dung tờ trình, nội dung dự thảo Quyết định.	Dự thảo tờ trình đã được ký nháy, dự thảo Quyết định.		0,25	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh quyết định gia hạn sử dụng đất.	Tờ trình đã duyệt và dự thảo Quyết định gia hạn sử dụng đất đã được ký nháy.		01	
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét quyết định gia hạn sử dụng đất	UBND tỉnh	Ký quyết định gia hạn sử dụng đất	Quyết định gia hạn sử dụng đất (theo biểu mẫu số 13/ĐK Thông tư 24/2014/TT-BTNMT)		03	
UBND tỉnh	Bước 4.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh			0,25	
UBND tỉnh	Bước 4.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo Quyết định gia hạn sử dụng đất (theo biểu mẫu số 13/ĐK Thông tư 24/2014/TT-BTNMT)		1	
UBND tỉnh	Bước 4.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định gia hạn sử dụng đất (theo biểu mẫu số 13/ĐK Thông tư 24/2014/TT-BTNMT)		0,5	

UBND tỉnh	Bước 4.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	Duyệt	Dự thảo Quyết định gia hạn sử dụng đất (theo biểu mẫu số 13/ĐK Thông tư 24/2014/TT-BTNMT)	0,5
UBND tỉnh	Bước 4.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Phê duyệt	Quyết định gia hạn sử dụng đất (theo biểu mẫu số 13/ĐK Thông tư 24/2014/TT-BTNMT)	0,5
UBND tỉnh	Bước 4.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên môn	Văn thư/ Bộ phận một cửa	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ cơ quan chuyên môn	Quyết định gia hạn sử dụng đất (theo biểu mẫu số 13/ĐK Thông tư 24/2014/TT-BTNMT)	0,25
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5	Bản giao Giấy chứng cho VPĐKKĐ để xác nhận vào Giấy chứng nhận	Chuyên viên thuộc CCQLĐĐ	Chuyển hồ sơ cho Văn phòng ĐKKĐ để thực hiện đăng ký biến động.	Ký nhận bản giao trên bản sao Giấy chứng nhận cũ.	0,5
Văn phòng Đăng ký đất đai	Bước 6	Xác nhận vào Giấy chứng nhận	Phòng Đăng ký chính lý biến động đất đai	Xác nhận gia hạn sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	Giấy chứng nhận	0,25
Văn phòng Đăng ký đất đai	Bước 7	Ký xác nhận nội dung biến động	Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai	Ký xác nhận vào Giấy chứng nhận	Giấy chứng nhận	0,5
Văn phòng Đăng ký đất đai	Bước 8	Cập nhật hồ sơ	Phòng Đăng ký chính lý biến động đất đai	Cập nhật hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, vào Sổ theo dõi, sao (quét) Giấy chứng nhận; chuyển Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở TNMT;	Hồ sơ địa chính theo thông tư 24/2014/TT-BTNMT	0,25
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 9	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	Trả kết quả cho tổ chức		

Hồ sơ gia hạn sử dụng đất được lưu tại Chi cục Quản lý đất đai, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ qua cơ quan lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường và lưu trữ theo quy định hiện hành. Hồ sơ cấp / chính lý Giấy chứng nhận lưu trữ tại Văn phòng Đăng ký đất đai theo quy định.

3.2. Quy trình số 2 (Mã số TTHC: BTM-KHA-265080-02 thực hiện đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận)

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ theo quy định; - Chuyển bước 2.	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).	0,5	

Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Phòng chuyên môn Giải quyết hồ sơ						
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.1	Phân công giải quyết hồ sơ	Trưởng phòng Quy hoạch CCQLĐĐ.	Giao người giải quyết hồ sơ				
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.2	Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên thuộc CCQLĐĐ	Thẩm định hồ sơ; trường hợp đủ điều kiện được gia hạn thì trình UBND tỉnh quyết định gia hạn sử dụng đất. (Trường hợp cần xác minh thực địa, lấy ý kiến các cơ quan liên quan thì tạm dừng giải quyết hồ sơ trên hệ thống; Các cơ quan được lấy ý kiến phối hợp có trách nhiệm góp ý theo thời gian quy định tại Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015)				
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.3	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo CCQLĐĐ	Trưởng phòng Quy hoạch CCQLĐĐ	Kiểm tra nội dung, thể thức tờ trình, nội dung dự thảo Quyết định, hồ sơ trước khi trình lãnh đạo CCQLĐĐ.	Dự thảo tờ trình đã được Ký nháy, dự thảo Quyết định.	0,5		Kèm file dự thảo tờ trình, Quyết định.
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2.4	Kiểm tra hồ sơ, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo CCQLĐĐ	Kiểm tra nội dung tờ trình, nội dung dự thảo Quyết định.	Dự thảo tờ trình đã được Ký nháy, dự thảo Quyết định.	0,5		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở TNMT	Ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh quyết định gia hạn sử dụng đất	Tờ trình và dự thảo quyết định gia hạn sử dụng đất.	01		
UBND tỉnh	Bước 4	Xem xét quyết định gia hạn sử dụng đất		Ký quyết định gia hạn sử dụng đất	Quyết định gia hạn sử dụng đất (theo biểu mẫu số 13/ĐK Thông tư 24/2014/TT-BTNMT)	03		
UBND tỉnh	Bước 4.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND		0,25		
UBND tỉnh	Bước 4.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý	Dự thảo Quyết định gia hạn sử dụng đất (theo biểu mẫu số 13/ĐK Thông tư 24/2014/TT-BTNMT)	1		